TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 20-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Mung

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái H, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 301, đường Đ, phường Đ, Quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 3 năm 2022, đến ngày 07 tháng 3 năm 2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại:* Cháu Đinh Tuấn M, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2006; cư trú tại: Số 46, đường số 1, tổ 9, khu dân cư C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện của bị hại: Anh Đinh Việt H; cư trú tại: Số 46, đường số 1, tổ 9, khu dân cư C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (là bố đẻ của cháu Đinh Tuấn M). Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Đình T1. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Đình T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25 tháng 12 năm 2021, Nguyễn Thái H đi qua cổng chính của Trường Trung học phổ thông chuyên T trên đường L thì nhìn thấy ở cuối khu vực hàng rào kim loại giáp với tường bao của trường có khoảng trống đủ để lách người chui qua nên H nảy sinh ý định lẻn vào trong trường để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi chui qua hàng rào, H đi men theo lối giữa tường bao quanh khuôn viên trường và tường bao của tòa nhà số 06 khoảng 100m thì rẽ phải đi vào khu vực tòa nhà số 4A của trường. H đi tiếp khoảng 80m thì phát hiện tại khu vực gầm cầu thang giữa tòa nhà số 4A, số 4B và sảnh nhà Hiệu bộ của trường có khoảng 04-05 chiếc xe máy và 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu TrinX M136 màu ghi cam. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp trên nên đã ngồi lên xe định đạp đi nhưng không được nên H đã kẹp chiếc xe vào hông, tay phải cầm vào khung sau của xe, tay trái cầm vào khung trước của xe và bê chiếc xe đạp đi ra theo lối vừa đột nhập vào. Khi H bê chiếc xe đạp đến khu vực đầu tòa nhà số 06, cách khu vực hàng rào mà H đã chui vào khoảng 30m thì bị ông Phạm Đình T và ông Phạm Đình T1 - là bảo vệ của trường phát hiện và đuổi theo; H đã bỏ lại chiếc xe đạp tại vị trí này rồi chạy về phía khu vực hàng rào và lách người chui qua. H chạy ra đường L hướng về khu vực vòng xuyến B giao giữa đường L và đường N. Sau khi chạy vào con đường nhỏ dẫn ra phía sau của Trung tâm thương mại T được khoảng 30m-40m thì H bị ông T1 và ông Phạm Duy T2 (cũng là bảo vệ của Trường Trung học phổ thông chuyên T) bắt giữ đưa về trường. Sau đó, ông T1 và ông T trực tiếp đưa H đến bàn giao cho Công an phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Sau khi thực hiện hành vi nêu trên, Nguyễn Thái H bỏ trốn. Ngày 04 tháng 3 năm 2022, H bị bắt theo Quyết định truy nã số 01/QĐTN-ĐCSHS ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An.

Ngày 26 tháng 12 năm 2021, cán bộ Trường Trung học phổ thông chuyên T bàn giao chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu TrinX M136 màu ghi cam mà Nguyễn Thái H bỏ lại hiện trường cho Công an phường Đằng Hải.

Tại Kết luận định tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận: Một

chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu TrinX M136 màu ghi cam, đã qua sử dụng, đường kính bánh 26 inch có tổng giá trị là 2.200.000 đồng.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là cháu Đinh Tuấn M.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thái H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thái H về tội Trộm cắp tài sản nhưng thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái H nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại là cháu Đinh Tuấn M và người đại diện của bị hại là anh Đinh Việt H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cháu M trình bày vẫn giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An; cháu M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu nào khác về bồi thường thiệt hại và đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự của bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thái H tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25 tháng 12 năm 2021, trong khuôn viên của Trường Trung học phổ thông chuyên T (thuộc phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu TrinX M136 màu ghi cam của cháu Đinh Tuấn M, theo kết luận định giá có giá trị là 2.200.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, tuy nhiên không thực hiện được đến cùng (không đưa được tài sản ra khỏi khu vực quản lý) vì nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo (bị người khác phát hiện). Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định

tại khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04 tháng 3 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thái H.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thái H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Trại tạm giam CATPHP;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Bích Diệp

Ng